

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ C  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2021/HS-ST  
Ngày 04 – 11 – 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Ngọc Hân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Hoàng Kha

Ông Võ Sĩ Hùng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Cúc, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Mỹ Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 177/2021/TLST - HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 597/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị L, tên gọi khác: B; sinh năm: 1993, tại Cà Mau; nơi đăng ký thường trú: Khóm D, phường D, thành phố C, tỉnh Cà Mau; địa chỉ cư trú: Đường LTM, khóm D, phường D, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn V và bà Cao Thúy H; chồng: Nguyễn Văn K (đã ly hôn), con: 01 người, sinh năm 2016; tiền án: Không, tiền sự: 01 lần – Ngày 09/3/2021 bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 100/QĐ – UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường D, thành phố C với thời gian 03 tháng do nghiện chất ma túy (bị cáo chưa chấp hành xong quyết định này). Nhân thân: Năm 2013 bị đưa vào cơ sở chữa bệnh với thời gian 24 tháng theo Quyết định số 1673/QĐ – UBND ngày 15/11/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau do nghiện chất ma túy; Bị tạm giữ từ ngày 31/3/2021 đến ngày 03/4/2021 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 31/3/2021, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cà Mau kết hợp với Công an phường I, thành phố C bắt quả tang Nguyễn Thị L đang tàng trữ trái phép chất ma túy cùng với Lý Việt Tr (Tr sinh năm 1986, trú khóm F, phường I, thành phố C, tỉnh Cà Mau) tại khóm B, phường I, thành phố C. Kiểm tra trên người của Nguyễn Thị L, Lý Việt Tr cùng phương tiện Trung đang điều khiển, phát hiện sau lưng gần hông bên trái của Nguyễn Thị L có 01 (một) bịch ni long màu trắng, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên tiến hành thu giữ và niêm phong theo quy định.

Ngoài ra lực lượng Công an còn tạm giữ 01 xe mô tô biển số 69B1- 068.26; các điện thoại đều đã qua sử dụng gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone có gắn sim số 0919.735074, 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen; 01 điện thoại di động hiệu OPPO; 01 điện thoại di động hiệu VIVO; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, màu đen có gắn sim số 0843.299919; 01 chìa khóa phòng số 208 khách sạn TH; tiền Việt nam 7.600.000 đồng.

Đến 12 giờ cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị L tại phòng số 208 khách sạn TH thuộc khóm D, phường I, thành phố C, phát hiện và thu giữ: 01 bịch ni long màu trắng, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy trong gói thuốc lá hiệu JET; 01 bịch ni long màu trắng có dán keo màu đen, bên trong có 02 bịch ni long màu trắng đều chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy được dán dưới kệ rửa tay trong nhà vệ sinh và 01 gói thuốc hút hiệu JET (gói thuốc không có thuốc). Quá trình thử nước tiểu phát hiện nhanh chất ma túy, kết quả cho thấy L và Trung đều có sử dụng ma túy.

Tại kết luận giám định số 99/GĐH-PC09 ngày 02/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong bịch ni long màu trắng, được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.12/2021 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,9668 gam, loại Methamphetamine. Mẫu tinh thể màu trắng bên trong bịch ni long màu trắng, được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.13/2021 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2768 gam, loại Methamphetamine. Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 02 bịch ni long màu trắng, được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.14/2021 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 7,3810 gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng sau giám định được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu số 99/GĐH-PC09 ngày 02/4/2021.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Thị L thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và khai nhận: Vào ngày 29/3/2021, L mua ma túy của người bạn tên Nh (chưa rõ lai lịch, nhà ở ST) với giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua ma túy, L đến khách sạn TH chia ra thành những bịch nhỏ, một phần để sử dụng, phần còn lại dán dưới bồn rửa tay trong phòng 208 khách sạn TH. Khoảng 20 giờ ngày 30/3/2021, L cùng Lý Việt Tr sử dụng một phần ma túy tại phòng 208 khách sạn TH. Ngày 31/3/2021, L mang theo ma túy định cùng Tr đến nhà bạn sử dụng thì bị bắt quả tang. Tr không biết L tàng trữ ma túy.

Cáo trạng số 175/CT-VKS ngày 09/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố Nguyễn Thị L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Nguyễn Thị L theo Cáo trạng số 175/CT-VKS ngày 09/9/2021 và đề nghị:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy khối lượng mẫu vật Methamphetamine hoàn lại sau khi trích giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội. Nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo không khiếu nại gì về các hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, về quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố C. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, các Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Theo đó thể hiện: Ngày 31/3/2021 tại phường 9, thành phố C, tỉnh Cà Mau, Nguyễn Thị L bị bắt quả tang về việc có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 9,6246 gam loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng.

[3] Về hành vi phạm tội: Các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án phù hợp với Kết luận giám định, Biên bản hỏi cung bị can, Kết luận điều tra. Xét thấy hành vi của bị cáo Nguyễn Thị L là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Khi phạm tội, bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Bị cáo tàng trữ 9,6246 gam Methamphetamine. Do đó hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về mức lượng hình: Bản thân bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, đời sống con người, gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội khác, làm suy thoái nòi giống và có thể dẫn đến các bệnh truyền nhiễm; gây mất an ninh trật tự địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân nhưng bị cáo vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về vật chứng: Xét thấy số ma túy hoàn lại sau khi trích giám định và lưu được niêm phong trong phong bì hình chữ nhật số 99/GĐH/PC09 ngày 02/4/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau là vật phạm pháp cấm lưu hành, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu JET không giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ. Các vật chứng còn lại đã được xử lý xong trong quá trình điều tra nên không đặt ra việc xử lý.

[7] Đối với người bán ma túy cho bị cáo: Do chưa xác định được nhân thân, địa chỉ cụ thể nên giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/TBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 31/3/2021.
- Tịch thu tiêu huỷ vật chứng là 01 (một) phong bì hoàn mẫu vật sau khi trích giám định và lưu, niêm phong số 99/GĐH/PC09, ngày 02/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, tên mẫu M12/2021, M13/2021, M14/2021 – tên đối tượng Nguyễn Thị L; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu JET.

*(Vật chứng thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/9/2021).*

- Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo Nguyễn Thị L phải nộp 200.000 đồng (chưa nộp).

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố C;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thành phố C;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố C;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Ngọc Hân